

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày 29-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Ánh, bà Nguyễn Thị Băng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 08-8-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 15-8-2024, đối với bị cáo:

Vũ Ngọc A; tên gọi khác: không; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1982, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Tổ A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Xuân H, sinh năm 1939 (đã chết) và bà: Lê Thị K, sinh năm: 1943; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 20-9-2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội Đánh bạc (Bản án số 26/2023/HS-PT), tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18-6-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Y. Có mặt.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trịnh Công T, sinh năm 1987. Trú tại: Tổ I, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Anh Phạm Tân Đ, sinh năm 1989. Trú Tại: Tổ C, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991. Chỗ ở: Tổ G, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Trần Văn H1, sinh năm 1984. Chỗ ở: Tổ dân phố N, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Đặng Sỹ N, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ C, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

* Người chứng kiến: Ông Đỗ Xuân H2, sinh năm 1955, địa chỉ: Tổ A, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 14-5-2024 Vũ Ngọc A đi chơi đến khu vực Công trình Tôn hoa sen thuộc tổ A, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái thấy bên hành lang đường có Trịnh Công T, Nguyễn Cao C, Phạm Tân Đ và Nguyễn Văn M sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 tấm thảm xóp hình vuông để đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh "Liêng".

Cách thức đánh bạc: T, C, Đ và M sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài từ A đến K cụ thể như sau: Khi bắt đầu chơi một người dùng bộ bài trộn đều rồi chia cho mỗi người 03 quân bài rồi lật ra để so sánh, ai có bài lớn hơn thì được quyền chia bài và "tổ" đầu tiên. Trước khi chia bài, mỗi người phải đặt xuống tấm thảm 10.000 đồng, gọi là "tiền gà". Sau đó người chia bài sẽ chia cho mỗi người 03 quân bài úp kín, còn lại bài ở giữa là "bài lọc". Sau khi tự xem bài của mình xong thì người chơi sẽ tùy thuộc vào "cước" bài của mình mà tố tiền tiếp theo. Người tố phải bỏ ra một số tiền nhất định từ 10.000 đồng trở lên. Sau khi tố xong thì lần lượt những người chơi còn lại tùy thuộc vào "cước" bài của mình có thể theo hoặc không theo. Nếu theo thì bỏ thêm số lượng tiền của người đã tố, nếu không theo thì úp bài coi như ván đó thua và mất 10.000 đồng. Sau khi tố xong thì các cửa theo tố đều lật bài để so sánh cước bài. Quy định cước bài như sau: Cước lớn nhất là "sáp", tức là ba quân bài giống nhau cùng bộ, khác chất. Nếu nhiều người cùng có bài "sáp" thì "sáp" to thắng "sáp" nhỏ. Cước lớn thứ hai là "liêng", tức là có 03 quân liên tiếp nhau, có thể cùng chất hoặc không cùng chất, nếu nhiều người cùng có "liêng" thì "liêng" to thắng "liêng" nhỏ. Cước lớn thứ ba là "ảnh" tức là ba quân bài đều có hình người. Cuối cùng là tính điểm, tổng điểm tính đến 9 (theo quy định cộng tổng điểm của 03 quân bài lại rồi trừ đi 0 hoặc 10 hoặc 20, quân bài có hình tính bằng 0 điểm, quân A tính bằng 1 điểm), bài nào điểm to thì thắng. Nếu những người chơi cùng điểm thì phải so sánh chất theo thứ tự bé dần là: rô, cơ, bích, nhép. Bài của ai có cước hoặc điểm lớn nhất thì thắng và được thu hết tiền (gồm cả tiền "gà" và tiền "tổ") của

những người chơi khác và có quyền chia bài ván sau, có quyền "tô" đầu tiên của ván bài đó. Cứ như vậy mỗi ván bài diễn ra trong khoảng thời gian từ 3 đến 5 phút, Anh xin vào đánh bạc cùng. khoảng 15 giờ cùng ngày có thêm Trần Văn H1 và Đặng Sỹ N cùng đến và tham gia chơi. Các đối tượng cùng nhau đánh bạc đến 16 giờ thì bị tổ công tác Công an phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái phát hiện, khi bị phát hiện các đối tượng đã đứng lên cầm tiền rồi bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành truy đòi và yêu cầu các đối tượng Trần Văn H1, Nguyễn Cao C, Vũ Ngọc A, Trịnh Công T và Đặng Sỹ N về tại hiện trường để lập biên bản và thu giữ 01 tấm thảm bằng xốp hình vuông; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 200.000 đồng tiền Ngân hàng N1 phát hành. Phạm Tân Đ và Nguyễn Văn M bỏ trốn sau đó được triệu tập đến Cơ quan điều tra để làm việc.

Tổng số tiền các đối tượng mang theo và sử dụng để đánh bạc là 1.570.000 đồng. Cụ thể các đối tượng được, thua như sau:

Trịnh Công T sử dụng 760.000 đồng để đánh bạc, T đang thắng 60.000 đồng, quá trình bỏ chạy rơi 200.000 đồng tại vị trí đánh bạc và tự giao nộp 620.000 đồng.

Nguyễn Cao C sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc, C bị thua số tiền 110.000 đồng và tự giác giao nộp 10.000 đồng

Trần Văn H1 sử dụng 230.000 đồng để đánh bạc, H1 bị thua 80.000 đồng, tự giác giao nộp 150.000 đồng.

Phạm Tân Đ sử dụng 130.000 đồng để đánh bạc, Đ bị thua 110.000 đồng, tự giác giao nộp 20.000 đồng.

Nguyễn Văn M sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, Minh thua 50.000 đồng, tự giác giao nộp 50.000 đồng.

Đặng Sỹ N sử dụng 210.000 đồng để đánh bạc, Nam thắng 60.000 đồng, tự giác giao nộp 270.000 đồng.

Vũ Ngọc A sử dụng 20.000 đồng để đánh bạc, Anh thắng 230.000 đồng, tự giác giao nộp 250.000 đồng.

Cáo trạng số 64/CT-VKSTP ngày 07-8-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Vũ Ngọc A về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc A phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Ngọc A từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18-6-2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai Bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Được khấu trừ 03 ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Vũ Ngọc A từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 tấm thảm bằng xốp hình vuông.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 1. 570.000 đồng

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến được triệu tập nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản sự việc, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng bị thu giữ và

các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 14-5-2024, tại Công công trình Tôn hoa sen thuộc tổ A, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái Vũ Ngọc A đã có hành vi đánh bạc với Đặng Sỹ N, Nguyễn Văn M, Phạm Tân Đ, Trần Văn H1, Nguyễn Cao C và Trịnh Công T bằng hình thức đánh “Liêng” với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.570.000 đồng. Do bị cáo Vũ Ngọc A đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự, an toàn và trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi của bản thân, biết được hành vi đánh bạc là sát phạt nhau bằng tiền, tước đoạt sức lao động của nhau một cách bất hợp pháp, là tệ nạn xã hội có tác động tiêu cực đến từng cá nhân, gia đình, xã hội, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích.

[6] Tại Bản án số 26/2023/HS-PT ngày 20-9-2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội Đánh bạc. Bị cáo đang trong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội do đó bị cáo phải chịu hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại khoản 5 Điều 65 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bị cáo một khoản tiền nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về những người liên quan khác: Đối với Đặng Sỹ N, Nguyễn Văn M, Phạm Tân Đ, Trần Văn H1, Nguyễn Cao C và Trịnh Công T là những người đánh bạc với Vũ Ngọc A. Quá trình điều tra xét thấy số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và N, M, Đ, H1, C và T chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Do đó Cơ quan điều tra Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 tấm thảm bằng xốp hình vuông, tình trạng đã qua sử dụng: Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 1.570.000 đồng bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc.

2.2 Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam 18-6-2024. Được khấu trừ 03 ngày tạm giữ.

2.3 Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 tấm thảm bằng xốp hình vuông.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.570.000 đồng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08-8-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Y và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Ngọc A phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyễn Cao C có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt Bản án

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP; HSNV;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Hòa

